TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN A **THÀNH PHỐ P**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 167/2024/HS-ST Ngày 27-12-2024	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN A, THÀNH PHỐ P

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Biên

Bà Trần Thị Trúc Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân quận A, thành phố P.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận A, thành phố P tham gia phiên toà: Ông Hoàng Đại Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận A, thành phố P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 171/2024/TLST- HS ngày 02 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 180/2024/TLST- HS ngày 10 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Minh CH; sinh ngày 11 tháng 02 năm 2000 tại tỉnh Nam Định; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn TR, xã Nam Thanh, huyện Đ, tỉnh Đ; chỗ ở: Thôn Tân Trại, xã Phú Cường, huyện S, thành phố N; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn K và bà Đào Thị H; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 13-10-2023 đến ngày 21-10-2024 chuyển tạm giam. Có mặt.

- *Bị hại:* Bà Hoàng Thị D, sinh năm 1974, trú tại: tổ Hoà Bình 2, phường M, quận A, thành phố P. Có mặt.

Chị Võ Thị A, sinh năm 1978, ĐKHKTT: Tổ 1, Khối 4 phường Bồng Sơn, thị xã Hoài Nhơn, thành phố Đ, tỉnh Đ; chỗ ở hiện nay: Số 336/D6 Nơ Trang Long, Phường 13, huyện TH, Thành phố M. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Anh Nguyễn Văn PH, sinh năm 1998, trú tại: thôn An Mỹ, xã An Dục, huyện PH, tỉnh B. Vắng mặt.

Chị Đỗ Hồng Q, sinh năm 1990, trú tại: số 14 ngách 328/42 đường Lê Trọng Tấn, phường C, quận Hoàng Mai, thành phố N. Vắng mặt.

Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 2005, địa chỉ: Khu phố 1 Phường 4, thành phố H, tỉnh TR. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bắt đầu từ việc bà Hoàng Thị D đến Công an quận A trình báo về việc: khoảng 11 giờ 55 phút ngày 10-8-2023, bà D có nhận được tin nhắn từ tài khoản mạng xã hội Facebook "Dung Ph" (là tài khoản facebook của con gái bà D) với nội dung *"Mẹ gửi 73.000.000 đồng vào số tài khoản này cho con, con đang cần tiền gấp. Số tài khoản: 19038659757018, Techcombank"*. Bà D tin tưởng nên đã chuyển số tiền 73.000.000 đồng vào số tài khoản nêu trên với tên người thụ hưởng PHAM MINH CH. Sau đó, bà D liên lạc lại và con gái bà D khẳng định không yêu cầu chuyển tiền thì bà D mới biết đã bị chiếm đoạt số tiền trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận A tiến hành xác minh, xác định chủ tài khoản 19038659757018 Ngân hàng Techcombank là Phạm Minh CH, nên đã tiến hành triệu tập Phạm Minh CH đến trụ sở làm việc. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Phạm Minh CH khai không phải là đối tượng sử dụng tài khoản Facebook "Dung Pham" giả danh con gái bà D nhắn tin cho bà D để chiếm đoạt số tiền 73.000.000 đồng. CH khai nhận thông qua mạng xã hội CH được biết có nhiều đối tượng muốn mua tài khoản ngân hàng để thực hiện hành vi bất hợp pháp nhằm chiếm đoạt tiền của người khác, nhưng CH không biết cụ thể hành vi bất hợp pháp gì. Nên CH đã nảy sinh ý định sẽ chiếm đoạt tiền của các đối tượng đã thuê tài khoản ngân hàng của CH, bằng thủ đoạn CH sử dụng căn cước công dân của CH mở tài khoản số 19038659757018 tại ngân hàng Techcombank và các tài khoản ngân hàng ACB bank số tài khoản 3995001, VP bank số tài khoản 149558788, Vietcom bank số tài khoản 102798277, với mục đích cho thuê các tài khoản trên. Khi thuê, các đối tượng thuê tài khoản ngân hàng của CH sẽ cung cấp một số điện thoại và yêu cầu CH đăng ký số điện thoại này để nhận thông báo biến động số dư. Khi đó, CH sẽ đăng ký với ngân hàng có số tài khoản cho thuê bằng 02 số điện thoại nhận thông báo biến động số dư, gồm số điện thoại do các đối tượng thuê tài khoản cung cấp và số điện thoại của CH là 0869.308.618. Khi CH nhận được thông báo có biến động số dư một trong các tài khoản ngân hàng cho thuê nêu trên, thì ngay lập tức CH sẽ đến ngân hàng có số tài khoản thông báo biến động số dư, sử dụng căn cước công dân, chữ ký cá nhân của CH đã đăng ký khi mở tài khoản để làm thủ tục rút và chiếm đoạt số tiền này. CH không biết lai lịch địa chỉ các đối tượng thuê tài khoản ngân hàng của CH, vì đều giao dịch trên mạng xã hội. Cùng thủ đoạn nêu trên, CH đã nhiều lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tiền của các tài khoản ngân hàng CH đã cho thuê với tổng số tiền là 306.000.000 đồng, cụ thể:

- Khoảng cuối tháng 5 năm 2023 Phạm Minh CH cho thuê số tài khoản 1027982778 ngân hàng Vietcombank. Ngày 11-6-2023, CH nhận được tin nhắn thông báo biến động số dư của ngân hàng. CH rút và chiếm đoạt 10.000.000 đồng

từ tài khoản này qua ví điện tử momo của mình đăng kí bằng số điện thoại 0869308618. Quá trình điều tra, xác định tài khoản chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng Vietcombank của CH là tài khoản của anh Nguyễn Văn Đ (sinh năm 2005, trú tại: khu phố 1, phường 4, thành phố H, tỉnh TR). Anh Đ khai nhận khoảng tháng 3-2023, Đ làm mất thẻ tài khoản ngân hàng Vietcombank. Sau khi tài khoản bị mất anh Đ không đi trình báo, không thông báo cho ngân hàng và khi mất tài khoản này không có tiền nên không đi xin cấp lại. Hiện tài khoản ngân hàng này được ai sử dụng anh Đ không biết.

- Khoảng đầu tháng 7 năm 2023 Phạm Minh CH cho thuê số tài khoản 149558788 ngân hàng VP bank. Ngày 14-7-2023 CH nhận được tin nhắn biến động số dư của ngân hàng. CH ra ngân hàng VP bank chi nhánh Đống Đ rút và chiếm đoạt 10.000.000 đồng tiền mặt. Quá trình điều tra, xác định tài khoản chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng VPbank của CH là tài khoản của chị Đỗ Hồng Q. Chị Q khai nhận khoảng đầu năm 2023, Q bị mất ví bên trong có giấy tờ cá nhân, điện thoại và thẻ tài khoản ngân hàng VPbank. Sau khi tài khoản bị mất chị Q không đi trình báo, không thông báo cho ngân hàng và khi mất tài khoản này không có tiền nên chị Q không đi xin cấp lại. Hiện tài khoản ngân hàng này được ai sử dụng chị Q không biết.

- Khoảng giữa tháng 7 năm 2023 Phạm Minh CH cho thuê số tài khoản 3995001 ngân hàng ACB bank. Ngày 20-7-2023 CH nhận được tin nhắn biến động số dư của ngân hàng. Ngày 20-7-2023 CH ra ngân hàng ACB chi nhánh Huỳnh Thúc Kháng rút và chiếm đoạt 55.000.000 đồng tiền mặt. Quá trình điều tra, xác định tài khoản chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng ACBbank của CH là tài khoản của anh Nguyễn Văn PH. Anh PH khai nhận khoảng tháng 6 năm 2023, anh PH bị mất ví bên trong có giấy tờ cá nhân và thẻ tài khoản ngân hàng ACBbank. Sau khi tài khoản bị mất anh PH không đi trình báo, không thông báo cho ngân hàng và khi mất tài khoản này không có tiền nên anh PH không đi xin cấp lại. Hiện tài khoản ngân hàng này được ai sử dụng anh PH không biết.

- Khoảng cuối tháng 7 năm 2023 Phạm Minh CH cho thuê số tài khoản 0869308618 ngân hàng MB bank. Ngày 02-8-2023, CH nhận được tin nhắn biến động số dư của ngân hàng. CH rút và chiếm đoạt 50.000.000 đồng từ tài khoản này qua ví điện tử momo của CH, đăng kí bằng số điện thoại 0869308618. Quá trình điều tra xác định tài khoản chuyển tiền vào tài khoản MB bank chính là tài khoản 149558788 ngân hàng VP bank của Phạm Minh CH đã cho thuê. Nhưng CH ko biết nguồn tiền và người chuyển tiền đến số tài khoản 0869308618 ngân hàng MB bank.

- Khoảng đầu tháng 8-2023, CH cho một người có tài khoản Zalo "Thắng bệu" thuê tài khoản ngân hàng Techcombank số 19038659757018. Chiều ngày 11-8-2023, CH thấy có tin nhắn biến động số dư của ngân hàng Techcombank số 19038659757018, CH ra ngân hàng Techcombank chi nhánh Chùa Láng rút và chiếm đoạt số tiền 76.000.000 đồng. Quá trình điều tra xác định, số tiền 76.000.000 đồng CH chiếm đoạt có 3.000.000 đồng của bà Hoàng Thị D và 73.000.000 đồng

của chị Võ Thị A. Do, sau khi đối tượng (chưa rõ lai lịch) chiếm đoạt số tiền 73.000.000 đồng của bà Hoàng Thị D vào trưa ngày 10-8-2023 thì đối tượng đã chuyển 70.000.000 đồng của bà D sang một tài khoản ngân hàng khác để lại 3.000.000 đồng trong tài khoản Techcombank số 19038659757018 của Phạm Minh CH. Sáng ngày 11-8-2023, chị An có nhận được tin nhắn từ tài khoản mạng xã hội Facebook "Huynh Vu Quynh Nhi" (là tài khoản facebook của con gái chị An, đang sinh sống ở Pháp) nhờ chuyển tiền cho em trai một người bạn ở Việt Nam với nội dung *"Mẹ chuyển hộ con 73.000.000 đồng đến số tài khoản 19038659757018 ngân hàng Techcombank"*. Chị An tin tưởng nên đã chuyển số tiền 73.000.000 đồng vào số tài khoản nêu trên với tên người thụ hưởng PHAM MINH CHIEN. Sau đó, chị An liên lạc lại với con gái thì mới biết mình đã bị chiếm đoạt số tiền trên.

- Khoảng đầu tháng 9-2023, CH cho một người có tài khoản Zalo "Meo meo" thuê tài khoản ngân hàng Techcombank số 19038659757018. Chiều ngày 12-9-2023 có tin nhắn biến động số dư của ngân hàng Techcombank. Ngày 13-9-2023, CH ra ngân hàng Techcombank chi nhánh Nội Bài rút và chiếm đoạt số tiền 105.000.000 đồng. Quá trình điều tra, xác định tài khoản chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng Techcombank của CH là tài khoản của anh Nguyễn Trần Huỳnh Chí. Anh Chí khai, ngày 07-9-2023 anh Chí đến ngân hàng Techcombank chi nhánh thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai mở tài khoản ngân hàng. Sau đó một vài ngày anh Chí đi chơi với nhóm bạn thì bị mất ví bên trong có giấy tờ cá nhân và thẻ tài khoản ngân hàng Techcombank. Sau khi tài khoản bị mất anh Chí không đi trình báo, không thông báo cho ngân hàng và khi mất tài khoản này không có tiền nên không đi xin cấp lại. Hiện tài khoản ngân hàng này được ai sử dụng anh Chí không biết.

Toàn bộ số tiền 306.000.000 đồng chiếm đoạt được, CH đã sử dụng chi tiêu cá nhân và đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề hết. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi thuê trọ của Phạm Minh CH tại thôn Tân Trại, xã Phú Cường, huyện S, thành phố N. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận A thu giữ, 01 túi xách da màu đen, 01 căn cước công dân mang tên Phạm Minh CH, 10 thẻ ngân hàng mang tên Phạm Minh CH của nhiều ngân hàng khác nhau, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đen.

Bản Cáo trạng số 173/CT-VKSKA ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận A truy tố Phạm Minh CH về tội "Sử dụng PH tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản" quy định tại điểm a khoản 3 Điều 290 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận các tình tiết vụ án phù hợp Cáo trạng; thừa nhận các tài liệu trong hồ sơ vụ án là khách quan; thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội danh, xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại bà Hoàng Thị D yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền chiếm đoạt của bà là 3.000.000 đồng và yêu cầu xét xử nghiêm minh theo quy định pháp luật.

- Đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 290; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: từ 10 năm đến 10 năm 06 tháng tù về tội "Sử dụng PH tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản".

Về dân sự: Áp dụng Điều 589 của Bộ luật Dân sự; Phạm Minh CH phải bồi thường cho bà Hoàng Thị D 3.000.000 đồng. Phạm Minh CH phải bồi thường cho chị Võ Thị A 73.000.000 đồng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại 01 túi xách da màu đen, 01 căn cước công dân mang tên Phạm Minh CH, 10 thẻ ngân hàng các loại mang tên Phạm Minh CH do không liên quan phạm tội. Thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đen có số IMEI 1: 869414049274593; IME 2: 869414049274585 có nắp 02 sim điện thoại. Truy thu 230.000.000 đồng của Phạm Minh CH để sung ngân sách nhà nước.

Kiến nghị các ngân hàng gồm: Ngân hàng Vietcombank, Ngân hàng VP bank, Ngân hàng ACB bank, Ngân hàng MB bank, Ngân hàng Techcombank hủy số tài khoản của Phạm Minh CH do liên quan phạm tội như sau: Số tài khoản 1027982778 của Ngân hàng Vietcombank. Số tài khoản 149558788 của Ngân hàng VPbank. Số tài khoản 3995001 của Ngân hàng ACB bank. Số tài khoản 0869308618 của Ngân hàng MB bank. Số tài khoản 19038659757018 của Ngân hàng Techcombank.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và 3.800.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo, hoặc người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng quy định Bộ luật Tố tụng hình sự. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo, hoặc người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bởi vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, người tham gia tố tụng khác, Kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ tháng 6 đến tháng 9-2023, Phạm Minh CH đã nhiều lần thực

hiện hành vi chiếm đoạt tài sản thông qua các PH tiện điện tử từ các tài khoản ngân hàng Vietcombank số 1027982778, VPbank số 149558788, ACBbank số 3995001, Techcombank số 19038659757018 và MB bank số 0869308618. Tổng số tiền CH đã chiếm đoạt được là 306.000.000 đồng. Bởi vậy, Phạm Minh CH sử dụng thông tin về tài khoản, thẻ ngân hàng để chiếm đoạt tài sản của chủ tài khoản, chủ thẻ với số tiền là 306.000.000 đồng; nên Phạm Minh CH phạm tội "Sử dụng PH tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản " quy định điểm a khoản 3 Điều 290 của Bộ luật Hình sự, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội, gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bởi vậy, cần phải xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 02 lần trở lên", quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu. Bị cáo thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về dân sự chưa bồi thường, chưa nộp lại tiền thu lợi bất chính; cần xử phạt bị cáo hình phạt tù ở mức cao nhất đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát, bảo đảm trừng trị người phạm tội, giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[7] Về dân sự: Áp dụng Điều 589 của Bộ luật Dân sự; Phạm Minh CH phải bồi thường cho bà Hoàng Thị D 3.000.000 đồng. Phạm Minh CH phải bồi thường cho chị Võ Thị A 73.000.000 đồng.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát, Trả lại 01 túi xách da màu đen, 01 căn cước công dân mang tên Phạm Minh CH, 10 thẻ ngân hàng mang tên Phạm Minh CH do không liên quan phạm tội. Kiến nghị hủy số tài khoản của Phạm Minh CH do liên quan phạm tội gồm: Số tài khoản 1027982778 của Ngân hàng Vietcombank; số tài khoản 149558788 của Ngân hàng VP bank; số tài khoản 3995001 của Ngân hàng ACB bank; số tài khoản 0869308618 của Ngân hàng MB bank; số tài khoản 19038659757018 của Ngân hàng Techcombank. Thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đen. Truy thu tiền thu lợi bất chính của bị cáo Phạm Minh Chiến 306.000.000 đồng - 76.000.000 đồng = 230.000.000 đồng sung ngân sách nhà nước.

[9] Đối với các đối tượng CH cho thuê tài khoản ngân hàng, các đối tượng này liên lạc với CH bằng các tài khoản Zalo ảo. CH không biết nhân thân lai lịch

của các đối tượng này. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận A đã yêu cầu Tổng công ty viễn thông Viettel, Tổng công ty dịch vụ viễn thông VinaPhone, Tổng công ty viễn thông MobiFone cung cấp thông tin chủ thuê bao đối với các số điện thoại các đối tượng thuê tài khoản yêu cầu Phạm Minh CH đăng ký biến động số dư nhưng chưa có kết quả, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận A tiếp tục xác minh, điều tra, xử lý sau, là có cơ sở. Đối với số tiền 70.000.000 đồng các đối tượng (chưa rõ lai lịch) chiếm đoạt của bà Hoàng Thị D. Quá trình điều tra xác định, sau khi bà D chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng Techcombank của Phạm Minh CH, các đối tượng đã liên tục luân chuyển số tiền này qua nhiều tài khoản ngân hàng khác nhau, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận A tách ra tiếp tục xác minh, điều tra, làm rõ, xử lý sau, là có cơ sở. Đối với đối tượng sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook "Dung Pham" thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bà D, sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook "Huynh Vu Quynh Nhi" thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của chị An, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận A chưa xác định được lai lịch, tiếp tục xác minh, điều tra, xử lý sau là có cơ sở. Đối với việc CH khai đã sử dụng số tiền chiếm đoạt được để đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề: CH không nhớ mua số lô, số đề của đối tượng nào, số tiền đánh bạc cụ thể trong từng ngày; ngoài lời khai của CH trong hồ sơ không còn tài liệu, chứng cứ nào khác, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận A tiếp tục xác minh, điều tra, xử lý sau, là có cơ sở.

[10] Đối với anh Nguyễn Văn Đ, chị Đỗ Hồng Q, anh Nguyễn Văn PH, anh Nguyễn Trần Huỳnh Chí do những người này không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của Phạm Minh CH, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận A không xử lý là có cơ sở. Bởi vậy, những người này không có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

[11] Kiến nghị các ngân hàng gồm: Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng, Ngân hàng Thương mại cổ phần Á Châu, Ngân hàng Quân đội, Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam hủy số tài khoản của Phạm Minh CH do liên quan phạm tội như sau: Số tài khoản 1027982778 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank). Số tài khoản 149558788 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (Ngân hàng VP bank). Số tài khoản 3995001 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Á Châu (ACB bank). Số tài khoản 0869308618 của Ngân hàng Quân đội (MB bank). Số tài khoản 19038659757018 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam (Techcombank).

[12] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và 3.800.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 290; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Phạm Minh CH phạm tội "Sử dụng PH tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt: Phạm Minh CH 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 13 tháng 10 năm 2023.

- Về dân sự: Căn cứ vào Điều 589 của Bộ luật Dân sự;

Phạm Minh CH phải bồi thường cho bà Hoàng Thị D 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

Phạm Minh CH phải bồi thường cho chị Võ Thị A 73.000.000 đồng (bẩy mươi ba triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại 01 túi xách da màu đen, 01 căn cước công dân mang tên Phạm Minh CH, 10 thẻ ngân hàng các loại mang tên Phạm Minh CH do không liên quan phạm tội. Thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đen có số IMEI 1: 869414049274593; IME 2: 869414049274585 có nắp 02 sim điện thoại. (Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27 tháng 12 năm 2024 giữa Chi cục Thi hành án dân sự quận A với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận A, thành phố P)

Truy thu 230.000.000 đồng (hai trăm ba mươi triệu đồng) của Phạm Minh CH để sung ngân sách nhà nước.

- Kiến nghị các ngân hàng gồm: Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng, Ngân hàng Thương mại cổ phần Á Châu, Ngân hàng Quân đội, Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam hủy số tài khoản của Phạm Minh CH do liên quan phạm tội như sau:

Số tài khoản 1027982778 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank)

Số tài khoản 149558788 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (Ngân hàng VP bank)

Số tài khoản 3995001 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Á Châu (ACB bank)

Số tài khoản 0869308618 của Ngân hàng Quân đội (MB bank)

Số tài khoản 19038659757018 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam (Techcombank).

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và 3.800.000 đồng (ba triệu, tám trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về dân sự trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. P;
- VKSND TP. P;
- Sở Tư pháp TP. P;
- VKSND quận A;
- Công an quận A;
- Chi cục THADS quận A;
- Bị cáo, đương sự;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Ngọc Sinh